| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUẬN AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 31/2025/DS-ST
Ngày: 28-4-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhâm

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Công

2. Bà Trần Ngọc Phương

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tố Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2025/QĐST – DS ngày 11 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam; Hội sở: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; địa chỉ chi nhánh: 185-187 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông PTA, chức vụ: Nhân viên phòng giao dịch (theo giấy uỷ quyền ngày 04/9/2024), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông NMP, sinh năm 1992; thường trú: 52/6 khu phố ĐN, phường LT, thành phố TA tỉnh B, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/9/2024 và quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông PTA trình bày:*

Ngày 11/02/2020, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương (sau đây gọi là Ngân hàng) đã phát hành cho ông NMP vay vốn theo

hình thức phát hành thẻ tín dụng, cụ thể như sau: Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế số 0284.TDCN.2020.7324502.VISA ngày 11/02/2020, loại thẻ tín dụng Visa có mã tài khoản thẻ V0280003059, hạn mức thẻ: 30.000.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, thời hạn duy trì hạn mức: 60 tháng kể từ ngày phát hành thẻ, thời gian thu hồi nợ là ngày 05 hàng tháng, biện pháp bảo đảm là tín chấp, lãi suất 15%/năm.

Sau khi mở thẻ, ông P đã sử dụng tiền vay và vi phạm thời hạn thanh toán theo đúng thỏa thuận với Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện để nắm bắt tình hình thực tế của khách hàng và yêu cầu thanh toán nợ. Tuy nhiên, từ thời điểm đến hạn thanh toán là ngày 20/5/2024 ông P không thanh toán dứt điểm nợ quá hạn cho ngân hàng. Khoản nợ của bị đơn đã chuyển sang nợ quá hạn nhóm 3 (nợ xấu). Tính đến ngày 20/4/2025, bị đơn còn nợ Ngân hàng tổng cộng số tiền là 33.728.126 đồng. Nay Ngân yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề:

- Buộc ông NMP phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tạm tính đến ngày 20/4/2025 với tổng số tiền là: 33.728.126 đồng (ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm hai mươi sáu đồng, trong đó nợ gốc 17.399.443 đồng (mười bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng), lãi trong hạn 5.245.109 đồng (năm triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm lẻ chín đồng), phí phạt và chậm trả 11.083.574 đồng (mười một triệu không trăm tám mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng).

Trường hợp ông NMP không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông NMP để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn ông NMP không có văn bản trình bày ý kiến và không tham gia tố tụng.*

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, việc chấp hành pháp luật của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành pháp luật chưa đầy đủ.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu tài liệu có tại hồ sơ vụ án, tại Văn bản nhắc nợ ngày 20/5/2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương đã yêu cầu thanh toán nợ thẻ tín dụng đối với ông P nhưng ông P không đến Ngân hàng để thanh toán khoản nợ theo Yêu cầu cấp thẻ tín dụng ngày 11/02/2020. Việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ đã được ký kết giữa hai bên và tại Điều 4 Các điều khoản và

điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế quy định "thanh toán và trả nợ". Do đó, đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết qủa tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông NMP có cư trú tại 52/6 phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông NMP thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng. Quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông P đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng. Do vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền tạm tính đến ngày 20/4/2025 là 33.728.126 đồng (ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm hai mươi sáu đồng, trong đó nợ gốc 17.399.443 đồng (mười bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng), lãi trong hạn 5.245.109 đồng (năm triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm lẻ chín đồng), phí phạt và chậm trả 11.083.574 đồng (mười một triệu không trăm tám mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng) và thanh toán các khoản lãi phát sinh từ ngày 21/4/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và không tham gia tố tụng, xem như tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ để giải quyết.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết thì bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo định kỳ, nhưng bị đơn vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận, tại Văn bản nhắc nợ ngày 20/5/2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương đã yêu cầu thanh toán nợ thẻ tín dụng đối với ông Phương nhưng ông Phương không đến Ngân hàng để thanh toán khoản nợ theo Yêu cầu cấp thẻ tín dụng ngày 11/02/2020. Việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ đã được ký kết giữa hai

bên và tại Điều 4 Các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế quy định "thanh toán và trả nợ". Do đó, đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

Từ nhận định trên, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả nợ theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam đối với bị đơn ông NMP.

Buộc ông NMP phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam số tiền tính đến ngày 20/4/2025 với số tiền 33.728.126 đồng (ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn một trăm hai mươi sáu đồng, trong đó nợ gốc 17.399.443 đồng (mười bảy triệu ba trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng), lãi trong hạn 5.245.109 đồng (năm triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm lẻ chín đồng), phí phạt và chậm trả 11.083.574 đồng (mười một triệu không trăm tám mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng).

Ông NMP tiếp tục phải chịu tiền lãi kể từ ngày 21/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Yêu cầu phát hành thẻ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông NMP phải chịu 1.686.500 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 554.302 đồng (Năm trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm lẻ hai đồng) theo biên lai thu số 0000549 ngày 27/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nhâm**